TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 488/2019/QĐST- HNGĐ	*Đông Anh, ngày 17 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 637/2019/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị ***Nguyễn Thị L,*** sinh năm 1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tập thể công ty cầu KK, xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh ***Hoàng Đình H***, sinh năm 1973; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tập thể công ty cầu 3, xã KN, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Đình H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung***: Anh chị có 02 con chung là Hoàng Anh D, sinh 26/12/2001 và Hoàng Ngọc Q, sinh 22/10/2012. Ly hôn, chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu D đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Về cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị L và anh H đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các bên thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mỗi bên chịu 1/2, hai bên thoả thuận để chị L chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/00015118 ngày 02/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị L được hoàn trả số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Toà án Hà Nội;
- Thi hành án dân sự;
- UBND xã KN, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Tuyến